

Bản án số: 504/2019/HS-PT

Ngày: 05 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 395/2019/TLPT-HS, ngày 18/9/2019 đối với bị cáo Đinh Văn X do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số: 132/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Văn T; sinh ngày 07/12/1987; tại tỉnh Nam Định; hộ khẩu thường trú: Đội 9, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Nhà không số, tổ 40, khu phố 4, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Văn A và bà Đinh Thị V; có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/01/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ Công an Quận 12 nghi vấn Đinh Văn T điều khiển xe có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện T vận chuyển 06 thùng giấy bên trong chứa 43 gói hạt nêm Knorr, loại 175 gram; 107 gói bột ngọt

Ajinomoto, 109 gói bột giặt ABA và OMO các loại, không có hóa đơn, chứng từ, nguồn gốc. Tiến hành khám xét chỗ ở của T phát hiện, thu giữ 20 gói bột ngọt Ajinomoto, loại 400 gram; 05 gói loại 01kg; 56 gói bột giặt ABA, OMO các loại và bao bì, dụng cụ sử dụng cho việc sản xuất các loại hàng giả nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Văn T khai: Các sản phẩm thu giữ là hàng giả, được T làm như sau:

- Đối với bột ngọt Ajinomoto, hạt nêm Knorr: Vỏ bao Ajinomoto T mua 450 đồng/cái loại 100 gram; 140 gram; 850 đồng/cái loại 400 gram và 1.400 đồng/cái loại 1kg.

- Vỏ bao bì hạt nêm Knorr loại 175 gram mua giá 1.800 đồng/cái; tất cả bao bì mua của người đàn ông tên Chín (không rõ lai lịch).

- Bột ngọt xá có chữ nước ngoài, in hình hai con tôm loại 25 kg/bao T mua 780.000 đồng/bao; hạt nêm Việt mua giá 230.000 đồng/bao loại 10 kg. Loại hạt nêm và bột ngọt nguyên liệu này được lưu thông rộng rãi trên thị trường, T mua ở tiệm tạp hóa.

Về quy trình sản xuất: T cắt miệng vỏ bao bột ngọt xá, hạt nêm Việt đổ ra thau nhựa, dùng đồ kim loại xúc đổ vào các vỏ bao bì Ajinomoto và hạt nêm Knorr đã chuẩn bị trước. Sau đó cân đúng theo trọng lượng ghi trên bao bì, rồi dùng máy ép nhiệt, ép dính miệng bao lại là hoàn thành sản phẩm bột ngọt giả mang nhãn hiệu Ajinomoto hoặc hạt nêm Knorr.

Đối với sản phẩm bột giặt ABA, OMO: T mua bột giặt Net loại 6kg, cắt miệng vỏ bao, dùng đồ xúc đổ sang bao bì nhãn hiệu OMO hay ABA và cân đúng theo trọng lượng ghi trên vỏ bao bì rồi dùng máy ép nhiệt, ép dính miệng bao lại là hoàn thành sản phẩm bột giặt ABA, OMO. Sau khi sản xuất hàng giả các nhãn hiệu nêu trên, T vận chuyển bán cho công nhân ở các khu công nghiệp kiếm lời, để tránh cơ quan chức năng phát hiện hành vi của mình, T bỏ hàng giả vào thùng giấy bên ngoài có chữ bột giặt Net.

Kết quả giám định chất lượng số 0012/N3.19/TĐ ngày 11/02/2019 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 - Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng, xác định: Sản phẩm bột ngọt Ajinomoto và hạt nêm Knorr thu giữ của Đinh Văn T có bao bì, ghi nhãn và thành phần chất lượng không đồng nhất với hàng thật do công ty sản xuất. Trong đó, có một số chỉ tiêu có độ chênh lệch với hàng thật đến trên 100%. Về đánh giá mức độ an toàn thực phẩm của các sản phẩm thu giữ của Đinh Văn T đối với người sử dụng thì không đủ cơ sở để đánh giá do không có thông tin liên quan đến nguồn gốc, điều kiện, quy trình sản xuất và liều dùng.

Kết luận định giá tài sản số 21/KLĐG ngày 14/01/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12: 43 gói hạt nêm Knorr và 132 gói bột ngọt Ajinomoto có giá trị tương ứng hàng thật là 3.769.000 đồng; các bao bì, máy ép, dụng cụ... không có cơ sở để định giá.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 132/2019/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 193, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm, phụ gia thực phẩm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/8/2019 bị cáo Đinh Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm vì lý do cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để xử phạt bị cáo 02 năm tù là thỏa đáng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nộp đơn xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, trực tiếp nuôi mẹ đã già và con nhỏ. Tuy nhiên theo trình bày của bị cáo thì hiện nay bị cáo đã ly hôn, theo quyết định ly hôn thì vợ bị cáo là người nuôi dưỡng con chung nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo.

Bị cáo không tham gia tranh luận;

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Đinh Văn T cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Đinh Văn T đã có hành vi mua các loại vỏ bao bì nhãn hiệu bột ngọt Ajinomoto, bao bì hạt nêm Knorr, mua nguyên liệu bột ngọt xá, hạt nêm Việt về đồ, đóng vào bao bì rồi cân đúng trọng lượng ghi trên bao bì nhãn hiệu bột ngọt Ajinomoto và hạt nêm Knorr rồi mang

đi tiêu thụ kiểm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm”, cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự để xét xử và tuyên phạt bị cáo 02 năm tù là thỏa đáng. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo cho rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trực tiếp nuôi cha mẹ già không còn khả năng lao động, vợ đã ly hôn, hiện nuôi con nhỏ sinh năm 2016. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hàng hóa mà bị cáo sản xuất, buôn bán là những loại phụ gia thực phẩm được lưu thông rộng rãi trên thị trường, bị cáo chỉ mua về đóng vào bao bì nhãn hiệu của các hãng có tiếng trên thị trường được người tiêu dùng tin tưởng để hưởng chênh lệch, số lượng hàng hóa khi đang mang đi tiêu thụ thì bị bắt quả tang, chưa gây thiệt hại, giá trị hàng hóa theo định giá có giá trị tương ứng hàng thật là 3.769.000 đồng, không ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng. Tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự này chưa được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo trình bày và kèm theo các tài liệu chứng cứ, chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là bột giặt ABA, OMO đã bị cơ quan điều tra xử lý về hành chính là có cơ sở đúng pháp luật.

Mặt khác, khi xét xử cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm, phụ gia thực phẩm” là không chính xác, bởi lẽ, hành vi của bị cáo sản xuất, buôn bán bột ngọt, hạt nêm đều là phụ gia thực phẩm phải tuyên bị cáo phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm”, nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm”. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đinh Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|-------------------------------------|-----|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh; | (1) |
| - VKSND Tp. Hồ Chí Minh; | (3) |
| - Tòa án nhân dân Quận 12; | (1) |
| - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Chi cục THA Quận 12; | (1) |
| - VKSND Quận 12 ; | (2) |
| - Công an Quận 12 ; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu: THS, hồ sơ, VT (20). | (6) |

Trần Minh Châu